

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 8 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG,
LIÊN TỤC CỦA NHÀ MÁY XLNT TẬP TRUNG KCN BẮC CHU LAI
THÁNG 7/2025**

Thông số Thời gian	Nhiệt độ (°C)	pH	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	NH ₄ (mg/l)
01/07/2025	29,40	7,47	Hư hỏng thiết bị đo COD, TSS, Công ty đã có Báo cáo số 55/BC- CTY ngày 25/6/2024, Báo cáo số 109/BC- CTY ngày 30/12/2024, Báo cáo số 12/BC- CTY ngày 22/01/2025 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Nam		0,40
02/07/2025	29,80	7,54			0,30
03/07/2025	29,50	7,46			0,40
04/07/2025	29,80	7,55			0,40
05/07/2025	29,50	7,47			0,40
06/07/2025	29,30	7,43			0,50
07/07/2025	29,90	7,56			0,40
08/07/2025	29,60	7,49			0,40
09/07/2025	28,00	7,08			0,40
10/07/2025	30,50	7,71			0,50
11/07/2025	30,60	7,75			0,40
12/07/2025	30,20	7,65			0,40
13/07/2025	29,60	7,49			0,40
14/07/2025	30,00	7,59			0,40
15/07/2025	29,50	7,47			0,50
16/07/2025	30,00	7,59			0,40
17/07/2025	29,60	7,49			0,40
18/07/2025	29,90	7,49			0,50
19/07/2025	29,70	7,51			0,50
20/07/2025	30,10	7,62			0,50
21/07/2025	29,20	7,38			0,50

22/07/2025	30,10	7,61			0,50
23/07/2025	29,70	7,52			0,50
24/07/2025	28,95	7,33			0,58
25/07/2025	29,23	7,40			0,53
26/07/2025	29,43	7,45			0,50
27/07/2025	29,45	7,46			0,60
28/07/2025	29,52	7,48			0,60
29/07/2025	30,25	7,66			0,61
30/07/2025	29,76	7,24			0,70
31/07/2025	30,32	7,53			0,60
Tiêu chuẩn xả thải theo QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (Cột A, K_q=0,9 và K_f=1,0)	≤	6-9	≤ 45	≤ 67,5	≤ 4,5
So sánh	Đạt	Đạt			Đạt

Nơi nhận: 

- HĐTV, BGĐ Cty (b/c);
- VP Cty (t/h)
- Lưu BQL.BCL (Ng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



BÙI TẤN QUÍ